



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA

# QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

## NĂM 2025



## NỘI DUNG



<b>THÔNG điệp từ</b> <b>CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN</b> <b>KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC HANWHA LIFE VIỆT NAM</b>	<b>03</b>
<b>PHẦN 1:</b> <b>BỨC TRANH TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2025</b>	<b>05</b>
Kinh tế vĩ mô 2025 .....	06
Thị trường chứng khoán .....	07
Thị trường tài sản có thu nhập cố định .....	09
<b>PHẦN 2:</b> <b>BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA</b> <b>QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2025</b>	<b>11</b>
Báo cáo phí bảo hiểm và tình hình thay đổi đơn vị Quỹ .....	12
Báo cáo tình hình tài sản của các Quỹ Liên kết đơn vị .....	13
Báo cáo thu nhập và chi phí của các Quỹ Liên kết đơn vị .....	14
<b>PHẦN 3:</b> <b>HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA</b> <b>CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2025</b>	<b>15</b>
Chiến lược đầu tư và phân bổ tài sản của các Quỹ Liên kết đơn vị .....	16
Biến động giá đơn vị quỹ của Quỹ Liên kết đơn vị .....	17
Quỹ Tăng trưởng .....	18
Quỹ Cổ phiếu hàng đầu .....	19
Quỹ Bền vững .....	20
Quỹ Tăng trưởng chiến lược .....	21
<b>PHẦN 4:</b> <b>TRIỂN VỌNG NĂM 2026</b>	<b>22</b>
Kinh tế vĩ mô .....	24
Thị trường chứng khoán .....	24
Thị trường tài sản có thu nhập cố định .....	24
Chính sách đầu tư năm 2026 .....	25
<b>PHẦN 5:</b> <b>GIỚI THIỆU VỀ HANWHA LIFE VIỆT NAM</b> <b>&amp; CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ</b>	<b>26</b>
Giới thiệu Hanwha Life Việt Nam .....	27
Giới thiệu về Công ty Quản lý Quỹ .....	28



## Thông điệp từ **Chủ tịch Hội đồng Thành viên kiêm Tổng Giám đốc Hanwha Life Việt Nam**

*Kính gửi Quý khách hàng,*

*Tôi trân trọng cảm ơn sự tin tưởng mà Quý khách hàng đã dành cho Hanwha Life Việt Nam trong suốt hành trình bảo vệ sức khỏe và xây dựng nền tảng tài chính cho gia đình, qua đó tiếp thêm động lực để chúng tôi không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ trong thời gian vừa qua.*

*Năm 2025 đã khép lại với nhiều dịch chuyển trên quy mô toàn cầu, đòi hỏi năng lực thích ứng nhanh và kỷ luật vận hành chặt chẽ hơn bao giờ hết. Trước bối cảnh đó, Hanwha Life Việt Nam đã chủ động tái định vị các ưu tiên chiến lược, tập trung củng cố nội lực, nâng chuẩn dịch vụ và duy trì cam kết dài hạn.*

*Đến cuối năm 2025, tổng tài sản của Hanwha Life Việt Nam đạt hơn 22.847 tỷ đồng, tăng gần 11% so với năm 2024. Trong năm, hơn 414 tỷ đồng quyền lợi bảo hiểm đã được chi trả cho trên 46.000*

*trường hợp, nâng tổng giá trị chi trả trong giai đoạn 2023 đến 2025 lên hơn 1.288 tỷ đồng. Những kết quả này phản ánh năng lực tài chính ổn định, vững chắc và cam kết bảo vệ được thực thi một cách nhất quán và kịp thời của Hanwha Life Việt Nam, qua đó bảo đảm quyền lợi và sự an tâm cho khách hàng.*

*Danh mục sản phẩm tiếp tục được mở rộng theo hướng gia tăng giá trị dài hạn. Sản phẩm “Đồng hành sống thỏa chất” là bước tiến tiêu biểu khi tích hợp hiệu quả giữa bảo vệ và đầu tư, với 4 Quỹ liên kết đơn vị được quản lý bởi hai công ty quản lý quỹ uy tín trên thị trường là VinaCapital và KIM Vietnam (Korea Investment Management).*

*Các quỹ được quản lý theo chiến lược đầu tư linh hoạt, thích ứng với diễn biến thị trường, đồng thời duy trì kỷ luật phân bổ tài sản, đa dạng hóa danh mục và kiểm soát rủi ro chặt chẽ. Danh mục tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng*



tài chính vững mạnh, quản trị minh bạch, có tiềm năng tăng trưởng dài hạn, qua đó tối ưu hóa hiệu quả đầu tư một cách bền vững và đã ghi nhận nhiều kết quả nổi bật trong 2025 vừa qua, Quỹ Cổ Phiếu Hàng Đầu đạt tỷ suất đầu tư 51,8%, các Quỹ Tăng Trưởng, Quỹ Tăng Trưởng Chiến Lược và Quỹ Bền Vững cũng lần lượt đạt 11,4%, 13,8% và 7,0%. Những kết quả này không chỉ phản ánh hiệu quả vượt trội về chiến lược đầu tư của Hanwha Life Việt Nam mà còn củng cố niềm tin của khách hàng vào năng lực quản lý tài sản và định hướng phát triển của công ty.

Chuyển đổi số tiếp tục được Hanwha Life Việt Nam đẩy mạnh nhằm nâng cao hiệu quả vận hành và cải thiện trải nghiệm khách hàng. Hệ thống phát hành hợp đồng tự động hoạt động 24/7 giúp rút ngắn thời gian xử lý, có thể hoàn tất phát hành hợp đồng chỉ trong khoảng 30 phút. Trong công tác chi trả quyền lợi, hơn 92% yêu cầu từ khách hàng được tiếp nhận qua kênh trực tuyến với thời gian xử lý trung bình chỉ từ 2 ngày làm việc. Khách hàng có thể chủ động bổ sung hồ sơ và theo dõi tiến độ trên nền tảng số, đảm bảo tính minh bạch và thuận tiện trong toàn bộ quá trình thực hiện các thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm.

Bên cạnh tăng trưởng kinh doanh, chúng tôi luôn duy trì cam kết phục vụ cho cộng đồng. Trong năm 2025, hơn 30 chương trình thiện nguyện đã được triển khai, tập trung vào chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ giáo dục và bảo vệ trẻ em, góp phần xây dựng nền tảng phát triển bền vững cho xã hội.

Bước sang năm 2026, nhu cầu an tâm về sức khỏe và tài chính ngày càng trở nên thiết yếu. Hanwha Life Việt Nam tiếp tục theo đuổi định hướng "Đồng hành bảo vệ - Trao trọn an tâm", nhằm giúp khách hàng và gia đình luôn vững vàng

trước những rủi ro của cuộc sống. Trên cơ sở đó, chúng tôi tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ nhằm tối ưu hiệu quả vận hành và phát triển các giải pháp bảo hiểm hiện đại, vượt trội. Đồng thời, công ty kiên định không ngừng nâng cao chất lượng kinh doanh, mở rộng mạng lưới phục vụ và đáp ứng toàn diện nhu cầu bảo vệ tài chính ngày càng đa dạng của khách hàng.

Đặc biệt, theo định hướng của Chính phủ trong việc đẩy mạnh chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng, Hanwha Life Việt Nam sẽ tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ sức khỏe và tài chính cho người dân, mang lại giá trị thiết thực cho mỗi gia đình.

Năm 2026 vẫn đặt ra nhiều thách thức, nhưng với nền tảng tài chính vững chắc, năng lực vận hành ngày càng được củng cố cùng tinh thần chính trực và phục vụ tận tâm, chúng tôi kiên định với mục tiêu trở thành công ty bảo hiểm nhân thọ được tin nhiệm hàng đầu trên thị trường, qua đó tiếp tục nâng cao chuẩn mực dịch vụ và gia tăng giá trị tài chính dài hạn cho khách hàng.

Xin trân trọng cảm ơn Quý khách hàng đã tiếp tục đồng hành cùng Hanwha Life Việt Nam.

**Hwang Jun Hwan**

Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

PHẦN

1

# BỨC TRANH TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2025

Kinh tế vĩ mô 2025

Thị trường chứng khoán

Thị trường tài sản có thu nhập cố định

## ▶ KINH TẾ VĨ MÔ 2025



### 1. TỔNG SẢN PHẨM QUỐC NỘI (GDP)

Tăng trưởng GDP năm 2025 của Việt Nam đạt 8,0% (so với mức 7,0% năm 2024) dù nền kinh tế đối mặt với nhiều khó khăn từ chính sách thuế quan của Mỹ. Hai động lực tăng trưởng GDP chính của Việt Nam trong năm 2025 đến từ:

- Xuất khẩu hàng hóa tăng 17,0% so với năm 2024. Trong đó, xuất khẩu của Việt Nam sang Mỹ (chiếm 1/3 tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam) tăng 28,0% so với năm 2024, trong đó đóng góp của mặt hàng điện tử, máy tính xuất khẩu sang Mỹ ghi nhận mức tăng 80,0%.
- Lượng khách quốc tế đến Việt Nam đạt gần 21,2 triệu lượt người, tăng 20,0% so với năm 2024, trong đó khách du lịch từ Trung Quốc và Ấn Độ tăng 42,0%.



### 2. LẠM PHÁT

Lạm phát tiếp tục được kiểm soát tốt trong năm 2025 với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,3% so với năm 2024. Giá xăng dầu và một bằng giá lương thực, thực phẩm được kiểm soát đã giúp cân bằng áp lực tăng từ giá điện, dịch vụ y tế, giá thuê nhà và giá vật liệu xây dựng.



### 3. TỶ GIÁ

Trong năm 2025, có những thời điểm tỷ giá chịu áp lực mạnh do những biến động bất ổn bên ngoài. Tuy nhiên, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã linh hoạt điều tiết các công cụ chính sách tiền tệ nhằm cân đối các biến số vĩ mô giúp tỷ giá USD/VND cả năm chỉ tăng ở mức 3,0%.



### 4. LÃI SUẤT

Mặt bằng lãi suất huy động trên thị trường ổn định trong 3 quý đầu năm, tuy nhiên có điều chỉnh tăng khoảng 1% trong giai đoạn cuối năm do nhu cầu tín dụng tăng và các biện pháp ổn định tỷ giá.



### 5. CHÍNH SÁCH THUẾ QUAN VÀ HOẠT ĐỘNG THƯƠNG MẠI

Chính sách thuế quan bất định là yếu tố rủi ro trong năm 2025 khi Mỹ thông báo áp thuế đối ứng lên tới 46,0% cho hàng hóa nhập khẩu từ Việt Nam vào tháng 4. Sau đó, hai bên đã đàm phán thành công để hạ mức thuế xuống 20,0% vào tháng 7. Bên cạnh đó, Việt Nam đã tận dụng tốt các lợi thế về nhân công và chi phí sản xuất giúp tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong năm đạt 930 tỷ USD, tăng 18,2% so với năm 2024. Cán cân xuất nhập khẩu 2025 thặng dư 20 tỷ USD và là năm thứ 10 liên tiếp kể từ năm 2016, Việt Nam duy trì cán cân thương mại dương.

## ▶ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Chỉ số VN-Index tăng 40,9% trong năm 2025, kết thúc năm ở mức 1.784,5 điểm – mức cao nhất trong lịch sử. Tuy nhiên, mức tăng này phần lớn được dẫn dắt bởi một số cổ phiếu vốn hóa lớn, đặc biệt là các cổ phiếu thuộc Tập đoàn Vingroup và Gelex, đóng góp khoảng 75,0% mức tăng trưởng của VN-Index trong cả năm.

Một trong những yếu tố nổi bật thúc đẩy thị trường tăng trưởng trong năm là quyết định của FTSE Russell (Tổ chức xếp hạng thị trường tài chính toàn cầu thuộc sở hữu của Sở giao dịch chứng khoán London) nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam lên nhóm thị trường mới nổi – một cột mốc quan trọng mở ra cơ hội thu hút dòng vốn đầu tư nước ngoài trong trung hạn. Bên cạnh đó, các yếu tố vĩ mô nền tảng tiếp tục được duy trì tích cực cũng góp phần hỗ trợ cho đà tăng của thị trường: GDP tăng 8,0%, lạm phát được kiểm soát tốt với chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 3,3%, xuất khẩu hàng hóa tăng 17,0%, giải ngân đầu tư công tăng hơn 38,0%, vốn FDI giải ngân duy trì tăng trưởng 9,5% bất chấp bối cảnh quốc tế không thuận lợi.

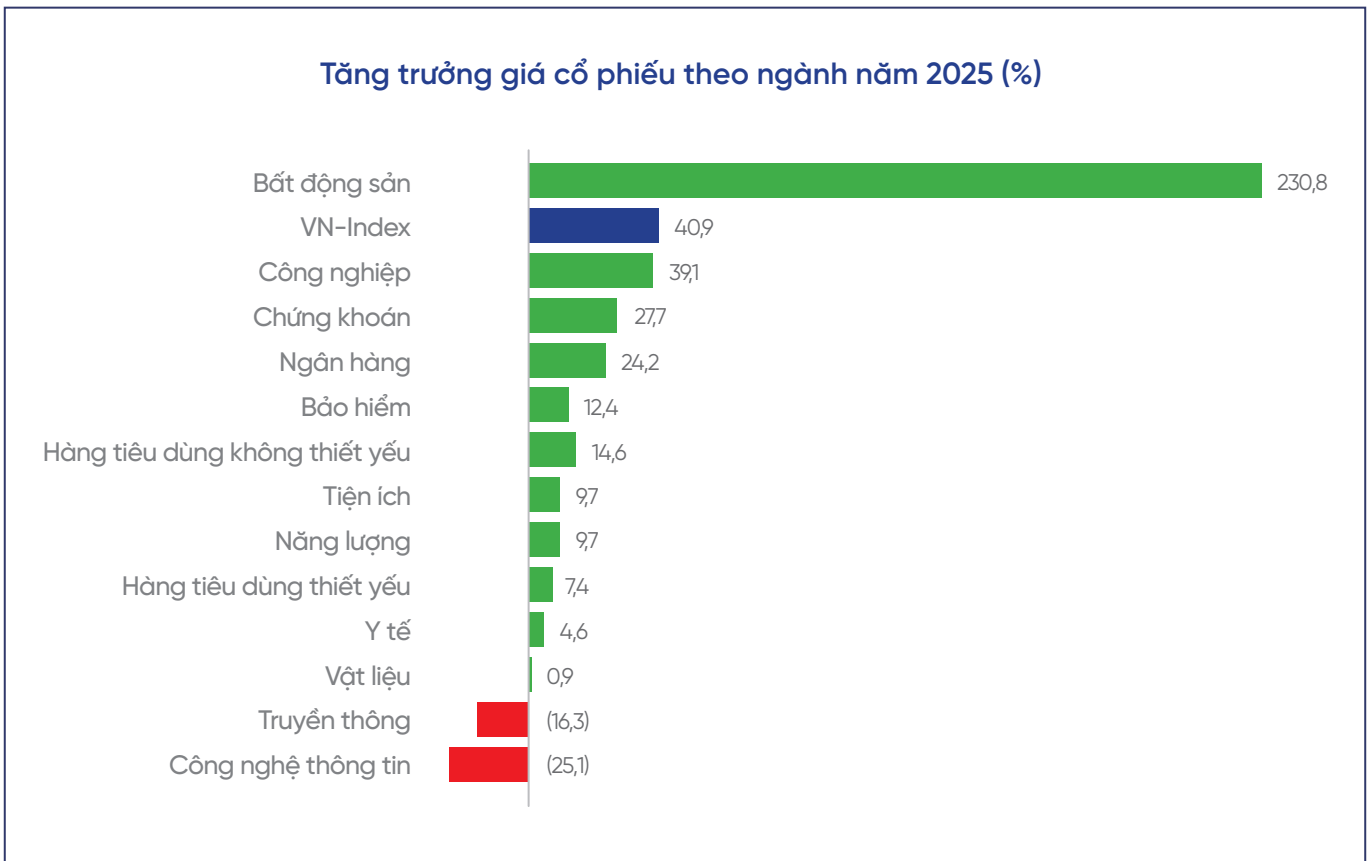
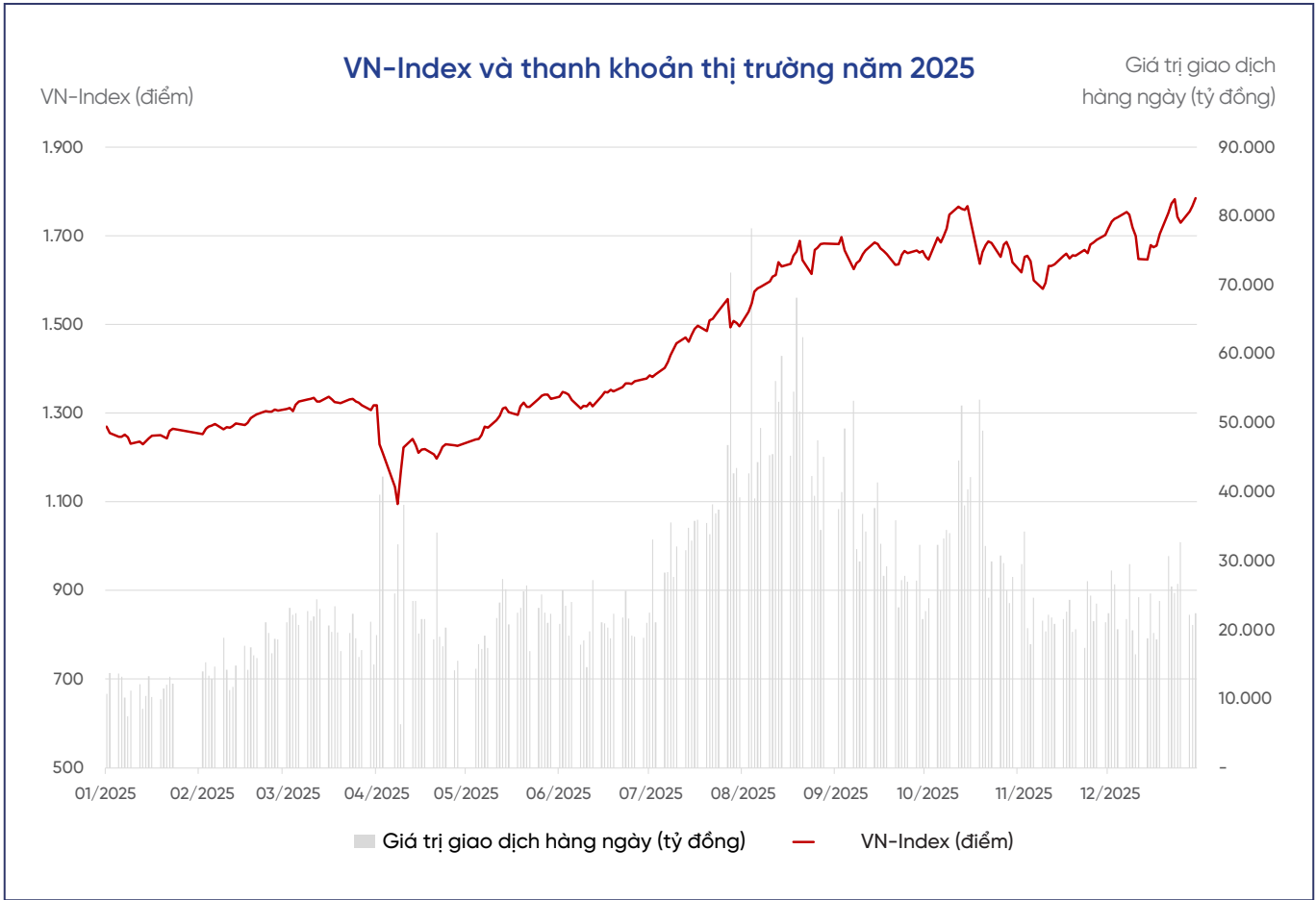
Tuy vậy, thị trường cũng đối diện với một số thách thức, đặc biệt là hoạt động bán ròng của khối ngoại trong năm 2025, đến từ ba nguyên nhân chính: (i) một số giao dịch quy mô lớn như tập đoàn SK Group thoái vốn tại VIC và VHM; (ii) việc tái cấu trúc của các quỹ ngoại khi Việt Nam bị áp thuế đối ứng trong bối cảnh nền kinh tế có độ mở cao; và (iii) chênh lệch lãi suất của tiền VND và USD gia tăng, khiến dòng vốn ngắn hạn ưu tiên các thị trường có mức lợi suất hấp dẫn hơn. Ngoài ra, áp lực tỷ giá và lãi suất tăng cao vào quý cuối năm 2025 cũng khiến dòng tiền vào thị trường chứng khoán có xu hướng thận trọng hơn, nhất là từ phía các nhà đầu tư nước ngoài. Tổng kết cả năm 2025, khối ngoại ghi nhận mức bán ròng kỷ lục lên tới 125 nghìn tỷ đồng, chủ yếu tập trung vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC (23 nghìn tỷ đồng), VHM (11,8 nghìn tỷ đồng), và FPT (11,7 nghìn tỷ đồng).

Năm 2025, khối lượng giao dịch trung bình hàng ngày trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM đạt 26,5 nghìn tỉ đồng, tăng 42,0% so với năm 2024.

Xét theo nhóm ngành, giá cổ phiếu của một số ngành ghi nhận mức tăng trưởng vượt trội trong năm 2025:

- Bất động sản (tăng 230,8%): Dẫn dắt bởi nhóm cổ phiếu Vingroup (VIC +736,0%, VHM +210,0%), nhờ kỳ vọng vào các dự án lớn như đường sắt cao tốc Bắc – Nam và sự hỗ trợ từ Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân.
- Công nghiệp (tăng 39,1%): Động lực chủ yếu đến từ nhóm Gelex (GEX +147,9%), mặc dù lợi nhuận sau thuế của GEX giảm 10,0% trong năm 2025, cho thấy sự lệch pha tạm thời giữa kỳ vọng thị trường và triển vọng kinh doanh của doanh nghiệp.
- Ngân hàng (tăng 24,2%): Thúc đẩy bởi lợi nhuận trước thuế toàn ngành tăng 15,0% nhờ tăng trưởng tín dụng của toàn hệ thống đạt 19% trong năm, cùng với việc giảm áp lực nợ xấu khi thị trường bất động sản phục hồi.

Ở chiều ngược lại, ngành Công nghệ Thông tin giảm -25,1% (trong đó FPT giảm -26,4% và CMG giảm -27,1%) do áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng nóng trong năm 2024 (tăng 76,5%) và tốc độ tăng trưởng lợi nhuận doanh nghiệp chậm lại của các cổ phiếu dẫn dắt.





## ▶ THỊ TRƯỜNG TÀI SẢN CÓ THU NHẬP CỐ ĐỊNH



### TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ

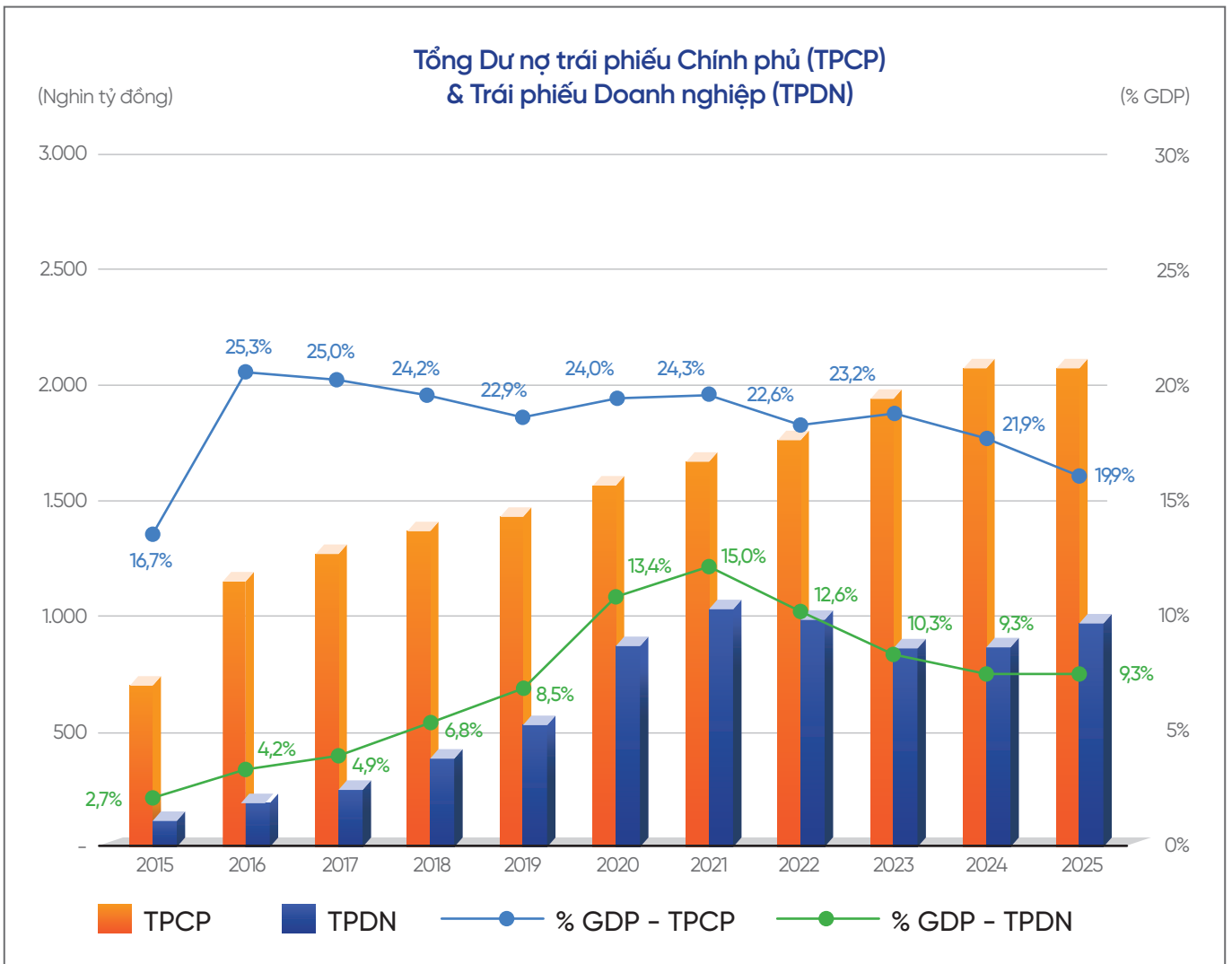
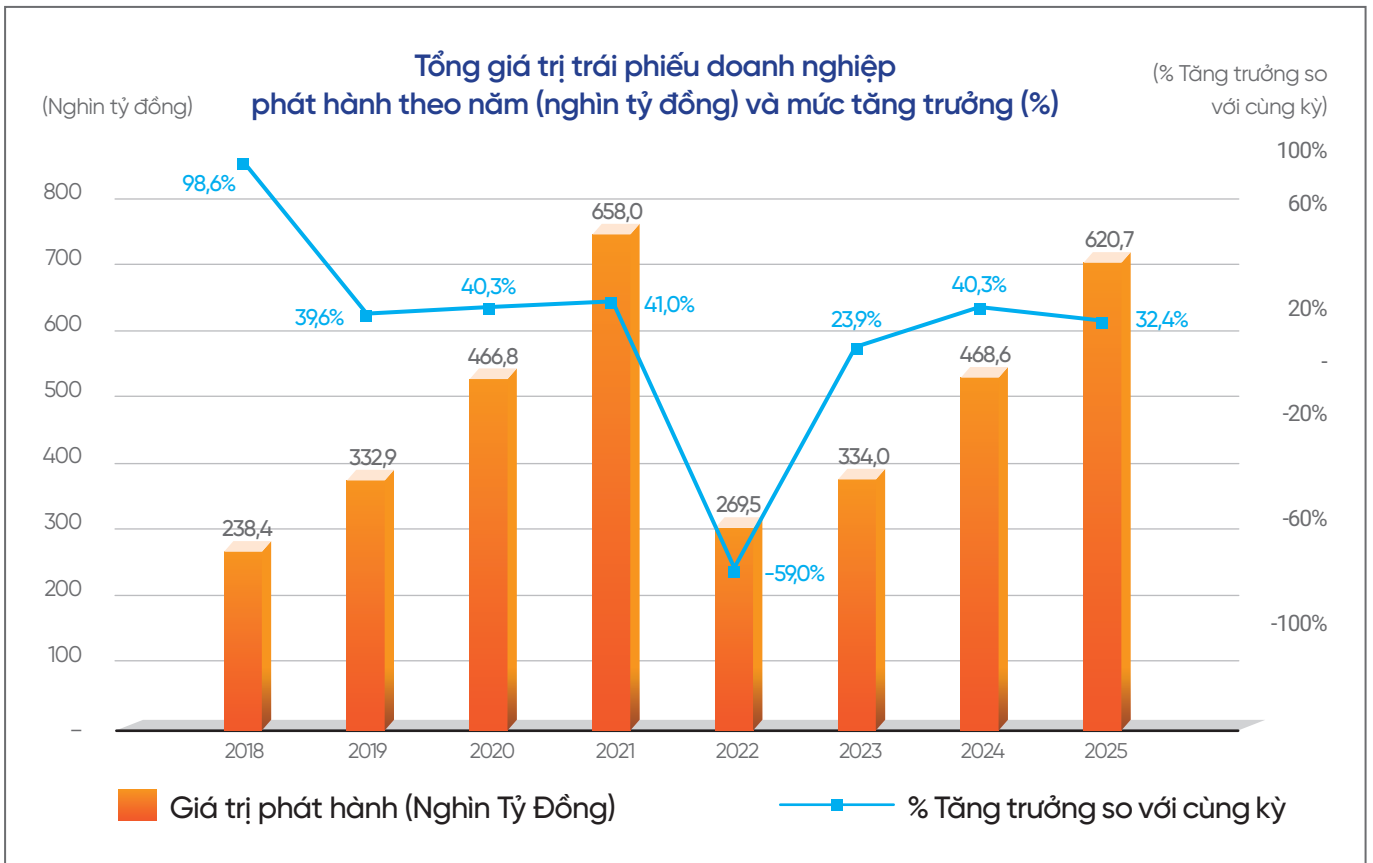
Trong năm 2025, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã tổ chức 211 phiên đấu thầu Trái phiếu Chính phủ (TPCP) theo nhiều kỳ hạn, huy động được 371,5 nghìn tỷ đồng trên tổng số 672,5 nghìn tỷ đồng trái phiếu gọi thầu, tỷ lệ huy động thành công đạt 55,2% và đạt 74,3% kế hoạch huy động. Tính đến hết ngày 31/12/2025, tổng dư nợ TPCP toàn thị trường đạt 2,56 triệu tỷ đồng, tăng 16,7% so với cuối năm 2024.



### TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) của Việt Nam trong năm 2025 tiếp tục hồi phục so với năm 2024:

- Trong năm 2025, tổng cộng có khoảng 556 đợt phát hành TPDN với tổng giá trị phát hành đạt 620,7 nghìn tỷ đồng, tăng 32,6% so với năm 2024. Trong đó:
  - Nhóm ngân hàng dẫn đầu về giá trị phát hành với tổng giá trị 411,0 nghìn tỷ đồng, tăng 34,7% so với năm 2024, và chiếm 66,2% tổng giá trị phát hành. Kỳ hạn trái phiếu trung bình là 4,5 năm và lãi suất trung bình ở mức 6,0%/năm.
  - Nhóm bất động sản đứng ở vị trí thứ hai với tổng giá trị phát hành đạt 130,9 nghìn tỷ đồng, tăng 34,6% so với năm 2024, và chiếm 21,1% tổng giá trị phát hành. Kỳ hạn trái phiếu trung bình là 3,4 năm và lãi suất trung bình ở mức 10,1%/năm.
- Tổng giá trị TPDN phát hành ra công chúng trong năm 2025 đạt 54,4 nghìn tỷ đồng (chiếm 8,8% tổng giá trị phát hành), tăng 49,7% so với năm 2024.
- Tỷ lệ tổng dư nợ TPDN trên GDP đã giảm đáng kể từ mức 15,0% năm 2021 xuống dưới mức 10,0% năm 2024 và 2025 như biểu đồ dưới đây.



PHẦN  
**2**

# BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2025

- Báo cáo phí bảo hiểm và tình hình thay đổi đơn vị Quỹ
- Báo cáo tình hình tài sản của các Quỹ Liên kết đơn vị
- Báo cáo thu nhập và chi phí của các Quỹ Liên kết đơn vị



## BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025  
của Công ty TNHH Bảo hiểm Hanwha Life Việt Nam.



### BÁO CÁO PHÍ BẢO HIỂM VÀ TÌNH HÌNH THAY ĐỔI ĐƠN VỊ QUỸ

Đơn vị: VND

Nội dung	Số tiền
<b>A. Tổng số phí bảo hiểm nộp trong năm</b>	<b>194.316.034.000</b>
<i>Phí cơ bản</i>	188.766.299.000
<i>Phí đóng thêm</i>	5.549.735.000
<b>B. Phần đóng góp tương ứng của Quỹ chủ sở hữu vào các Quỹ Liên kết đơn vị (nếu có)</b>	-
<b>C. Phí ban đầu khấu trừ trước khi đầu tư vào các Quỹ Liên kết đơn vị</b>	<b>73.864.201.000</b>
<i>Năm thứ nhất</i>	32.176.498.000
<i>Từ năm thứ hai trở lên</i>	41.687.703.000
<b>D. Tổng số phí bảo hiểm đầu tư vào các Quỹ Liên kết đơn vị: (A-C)</b>	<b>120.451.833.000</b>
<i>Trong đó:</i>	
- Số phí đã phân bổ vào các Quỹ Liên kết đơn vị	116.823.732.000
- Số phí chờ phân bổ vào Quỹ Liên kết đơn vị	3.628.101.000



Đơn vị: VND

Tên Quỹ	Số dư ngày 01/01/2025			Tăng/giảm trong kỳ		Số dư ngày 31/12/2025		
	Số tiền	Số đơn vị Quỹ	Giá mua/ Giá bán	Số tiền	Số đơn vị Quỹ	Số tiền	Số đơn vị Quỹ	Giá mua/ Giá bán
Quỹ Cổ phiếu hàng đầu	80.475.800.745	9.118.824,4570	8.825,24	75.103.893.498	2.492.763,9011	155.579.694.243	11.611.588,3581	13.398,66
Quỹ Tăng trưởng	91.342.575.944	8.091.126,7782	11.289,23	39.758.781.162	2.331.859,7274	131.101.357.106	10.422.986,5056	12.578,10
Quỹ Bền vững	69.480.518.743	5.555.947,9915	12.505,61	10.237.144.241	402.839,2907	79.717.662.984	5.958.787,2822	13.378,17
Quỹ Tăng trưởng chiến lược	63.280.026.811	6.276.732,6824	10.081,68	13.095.089.179	378.778,6074	76.375.115.990	6.655.511,2898	11.475,47
	<b>304.578.922.243</b>	<b>29.042.631,9091</b>		<b>138.194.908.080</b>	<b>5.606.241,5266</b>	<b>442.773.830.323</b>	<b>34.648.873,4357</b>	


**BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI SẢN CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ**

Đơn vị: VND

Tài sản	Quỹ Cổ phiếu hàng đầu	Quỹ Tăng trưởng	Quỹ Bền Vững	Quỹ Tăng trưởng chiến lược	Tổng cộng
Tiền	1.355.349.357	16.549.351.211	1.961.451.849	2.524.272.903	22.390.425.320
Danh mục các khoản đầu tư	154.206.963.300	114.789.832.350	77.779.150.212	73.883.813.700	420.659.759.562
Tiền gửi có kỳ hạn (i)	-	-	3.226.654.520	-	3.226.654.520
Trái phiếu (ii)	-	-	74.552.495.692	-	74.552.495.692
Cổ phiếu (iii)	154.206.963.300	114.789.832.350	-	73.883.813.700	342.880.609.350
Tài sản khác	72.600.000	80.700.000	-	-	153.300.000
<b>Tổng tài sản</b>	<b>155.634.912.657</b>	<b>131.419.883.561</b>	<b>79.740.602.061</b>	<b>76.408.086.603</b>	<b>443.203.484.882</b>
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>(55.218.414)</b>	<b>(318.526.455)</b>	<b>(22.939.077)</b>	<b>(32.970.613)</b>	<b>(429.654.599)</b>
<b>Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2025</b>	<b>155.579.694.243</b>	<b>131.101.357.106</b>	<b>79.717.662.984</b>	<b>76.375.115.990</b>	<b>442.773.830.323</b>
<b>Giá trị tài sản ròng vào ngày 31 tháng 12 năm 2024</b>	<b>80.475.800.745</b>	<b>91.342.575.944</b>	<b>69.480.518.743</b>	<b>63.280.026.811</b>	<b>304.578.922.243</b>


**BÁO CÁO THU NHẬP VÀ CHI PHÍ CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ**

Đơn vị: VND

	Quỹ Cổ phiếu hàng đầu	Quỹ Tăng trưởng	Quỹ Bền Vững	Quỹ Tăng trưởng chiến lược	Tổng cộng
<b>Thu nhập</b>					
Phí bảo hiểm đầu tư vào các Quỹ	47.451.651.000	49.283.530.000	11.402.596.000	8.685.955.000	116.823.732.000
Thu nhập từ hoạt động đầu tư	51.477.670.583	14.719.825.158	6.218.721.165	10.421.924.269	82.838.141.175
- Tiền gửi có kỳ hạn và chứng chỉ tiền gửi	777.421	44.425.744	439.964.526	4.840.212	490.007.903
- Trái phiếu doanh nghiệp	-	-	5.778.756.639	-	5.778.756.639
- Cổ phiếu	51.476.893.162	14.675.399.414	-	10.417.084.057	76.569.376.633
<b>Tổng thu nhập</b>	<b>98.929.321.583</b>	<b>64.003.355.158</b>	<b>17.621.317.165</b>	<b>19.107.879.269</b>	<b>199.661.873.175</b>
<b>Chi phí</b>					
Phí bảo hiểm rủi ro	13.759.967.000	14.063.395.000	3.705.894.000	3.377.822.000	34.907.078.000
Phí quản lý hợp đồng	3.239.526.000	3.281.856.000	862.319.000	905.357.000	8.289.058.000
Phí chuyển đổi quỹ	4.065.250.000	3.906.872.000	1.470.558.000	181.238.000	9.623.918.000
Phí chấm dứt hợp đồng	691.073.000	525.895.000	113.634.000	21.267.000	1.351.869.000
Chi phí hoạt động đầu tư	2.069.612.085	2.466.555.996	1.231.767.924	1.527.106.090	7.295.042.095
<b>Tổng chi phí</b>	<b>23.825.428.085</b>	<b>24.244.573.996</b>	<b>7.384.172.924</b>	<b>6.012.790.090</b>	<b>61.466.965.095</b>
<b>Chênh lệch giữa thu nhập và chi phí</b>	<b>75.103.893.498</b>	<b>39.758.781.162</b>	<b>10.237.144.241</b>	<b>13.095.089.179</b>	<b>138.194.908.080</b>
<b>Thu nhập chưa phân chia chuyển từ năm trước sang</b>	-	-	-	-	-
Thu nhập phân chia					
Cho chủ hợp đồng	58.639.585.498	35.118.845.660	6.048.861.277	4.732.368.659	104.539.661.094
Cho chủ sở hữu (về thu nhập của quỹ mỗi)	16.464.308.000	4.639.935.502	4.188.282.964	8.362.720.520	33.655.246.986
<b>Thu nhập chưa phân chia chuyển sang năm sau</b>	-	-	-	-	-

PHẦN  
**3**

# HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ NĂM 2025

Chiến lược đầu tư và phân bổ tài sản của các Quỹ Liên kết đơn vị  
Biến động giá đơn vị quỹ của Quỹ Liên kết đơn vị  
Quỹ Tăng trưởng  
Quỹ Cổ phiếu hàng đầu  
Quỹ Bền vững  
Quỹ Tăng trưởng chiến lược



## ► CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ PHÂN BỐ TÀI SẢN CỦA CÁC QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

Hanwha Life Việt Nam hiện đang triển khai 4 Quỹ liên kết đơn vị với các chiến lược đầu tư khác nhau nhằm đạt mục tiêu về lợi nhuận kỳ vọng phù hợp với mức độ chấp nhận rủi ro của từng khách hàng, cụ thể như sau:

Tên Quỹ	Công ty quản lý Quỹ	Mục tiêu	Chính sách và rủi ro đầu tư	Lĩnh vực đầu tư
Quỹ Tăng trưởng	Công ty quản lý quỹ Vina Capital	Tăng trưởng giá trị tài sản dài hạn thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững.	Quỹ Tăng trưởng đầu tư vào các công ty có tiềm năng mang lại mức tăng trưởng thu nhập hàng đầu trong các ngành tương ứng. Quỹ được quản lý chủ động và cổ phiếu đầu tư được lựa chọn dựa trên nhiều tiêu chí cơ bản nhưng ưu tiên sự tăng trưởng. Rủi ro đầu tư: Trung bình-cao.	Chứng khoán trên các sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (chưa niêm yết hoặc đang niêm yết): 75% - 100%; Tiền gửi các tổ chức tín dụng, Tiền và các khoản tương đương tiền: 0% - 25%.
Quỹ Cổ phiếu hàng đầu	Công ty quản lý quỹ Vina Capital	Hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của Chỉ số VN30.	Quỹ Cổ phiếu hàng đầu đầu tư vào các cổ phiếu theo tỷ trọng bám sát tương ứng với thành phần của Chỉ số VN30. Chỉ số này bao gồm cổ phiếu các công ty có giá trị vốn hóa lớn nhất, thanh khoản cao nhất và có vai trò dẫn dắt toàn thị trường. Rủi ro đầu tư: Trung bình.	Chứng khoán đang được niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam trong rổ Chỉ số VN30: 90% - 100%; Tiền và các khoản tương đương tiền: 0% - 10%.
Quỹ Bền vững	Công ty quản lý quỹ Vina Capital	Tạo thu nhập ổn định.	Quỹ Bền vững đầu tư vào danh mục tài sản mang lại thu nhập cố định, và gia tăng giá trị ổn định theo thời gian. Rủi ro đầu tư: Thấp.	Trái phiếu Chính phủ, Trái phiếu Chính phủ bảo lãnh, Trái phiếu Chính quyền địa phương, Trái phiếu doanh nghiệp, Tiền gửi kỳ hạn và Chứng chỉ tiền gửi: 80% - 100%; Tiền và các khoản tương đương tiền: 0% - 20%.
Quỹ Tăng trưởng chiến lược	Công ty quản lý quỹ KIM Việt Nam	Tối ưu hóa mục tiêu tăng trưởng và ổn định thông qua việc lựa chọn cổ phiếu kết hợp giữa tiềm năng tăng trưởng cao và tỷ suất cổ tức hấp dẫn.	Quỹ Tăng trưởng chiến lược đầu tư vào các cổ phiếu có mức vốn hóa trung bình-lớn, thanh khoản cao, tỷ suất cổ tức hấp dẫn và tiềm năng tăng trưởng vượt trội. Rủi ro đầu tư: Trung bình-cao.	Chứng khoán trên các sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (chưa niêm yết hoặc đang niêm yết): 80% - 100%; Tiền gửi tại các tổ chức tín dụng, Tiền và các khoản tương đương tiền: 0% - 20%.

Tùy vào tình hình thị trường tài chính trong từng giai đoạn, Công ty Quản lý quỹ sẽ phân bổ từng loại tài sản đầu tư theo hạn mức đầu tư nêu trên để đảm bảo mục tiêu lợi nhuận tối đa trong khuôn khổ rủi ro cho phép.

## ► BIẾN ĐỘNG GIÁ ĐƠN VỊ QUỸ CỦA QUỸ LIÊN KẾT ĐƠN VỊ

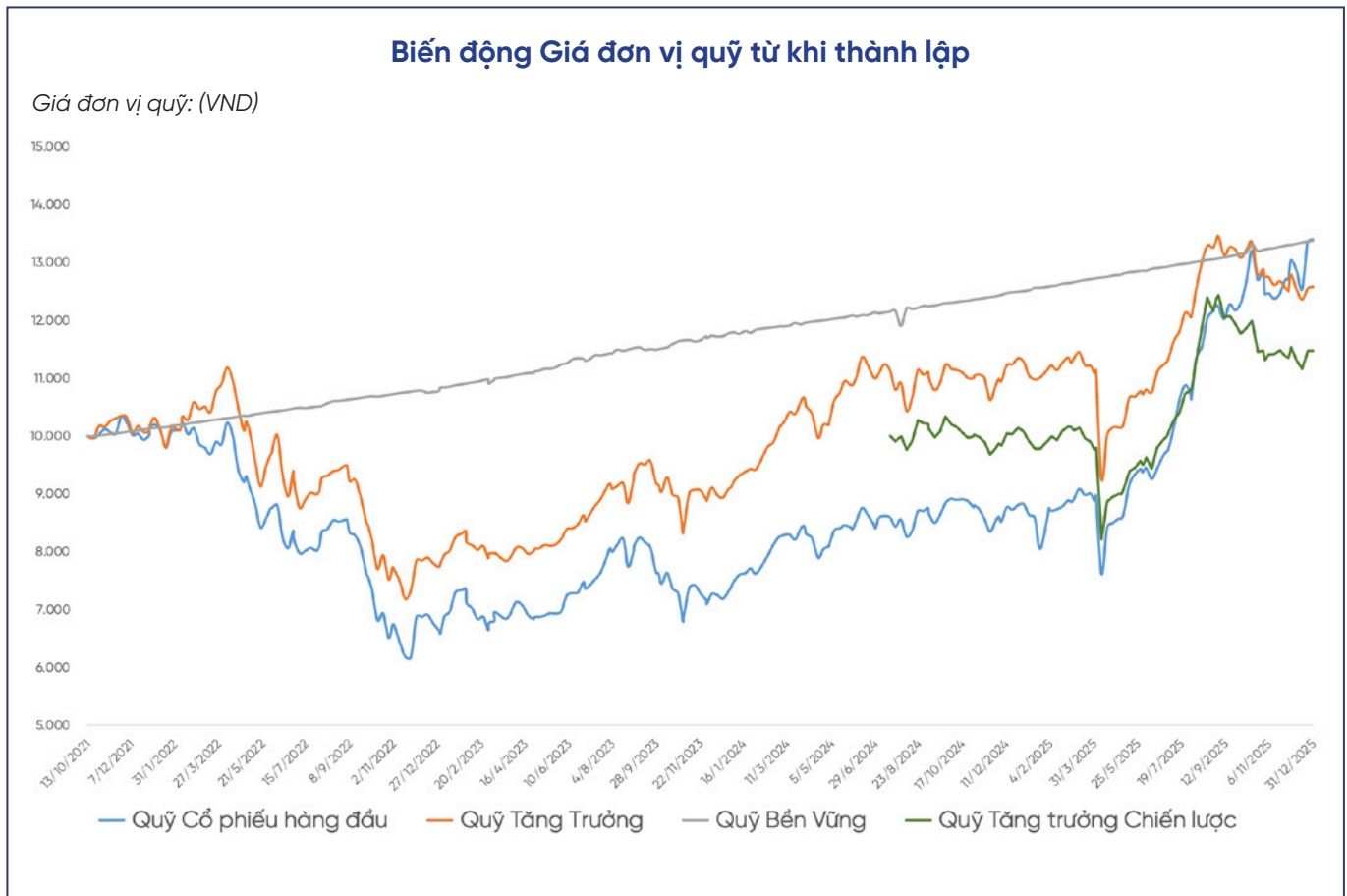
Giá trị tài sản ròng của Quỹ liên kết đơn vị được tính bằng tổng giá trị các tài sản và các khoản đầu tư của Quỹ trừ đi tổng giá trị các khoản nợ phải trả của Quỹ tại thời điểm định giá.

Giá đơn vị quỹ của một Quỹ liên kết đơn vị sẽ được xác định bằng cách chia giá trị tài sản ròng của Quỹ đó cho tổng số Đơn vị quỹ tương ứng hiện hữu vào ngày định giá.

### Hiệu quả hoạt động của các Quỹ liên kết đơn vị

Quỹ	Giá đơn vị quỹ (VND)		Tỷ suất sinh lời năm 2025	Tỷ suất sinh lời 3 năm gần nhất	Tỷ suất sinh lời kể từ khi thành lập
	31/12/2024	31/12/2025			
Quỹ Tăng trưởng	11.289,23	12.578,10	11,4%	61,3%	25,8%
Quỹ Cổ phiếu hàng đầu	8.825,24	13.398,66	51,8%	103,3%	34,0%
Quỹ Bền vững	12.505,61	13.378,17	7,0%	23,5%	33,8%
Quỹ Tăng trưởng chiến lược	10.081,68	11.475,47	13,8%	-	14,8%

### Biến động Giá đơn vị quỹ từ khi thành lập



## ▶ QUỸ TĂNG TRƯỞNG



### MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Quỹ Tăng trưởng hướng tới mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận đầu tư trung và dài hạn bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu trên các sàn giao dịch chứng khoán, theo chiến lược kết hợp giữa đầu tư giá trị và tăng trưởng.



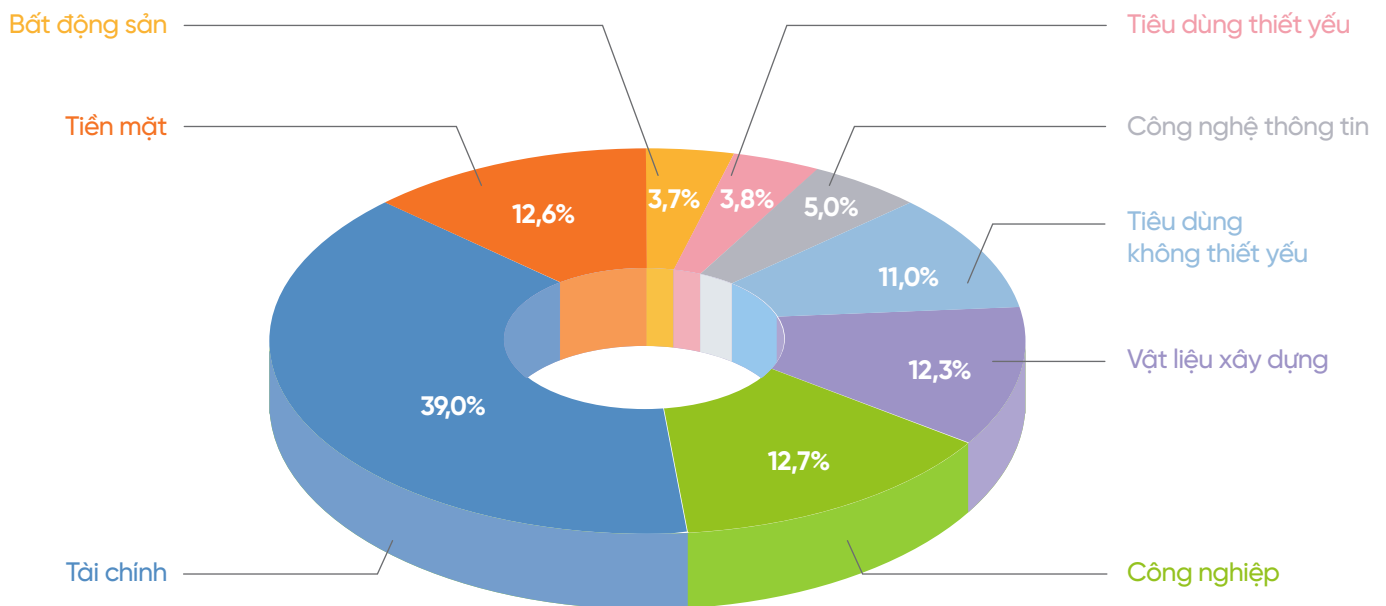
### HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Quỹ Tăng trưởng được thành lập vào ngày 13 tháng 10 năm 2021. Trong năm 2025, Giá đơn vị quỹ tăng 11,4%, so với chỉ số tham chiếu VN-Index cùng giai đoạn ghi nhận mức tăng 40,9%.

### Mức tăng trưởng Giá đơn vị quỹ

	Năm 2025	Từ khi thành lập (13/10/2021)
Quỹ Tăng trưởng	11,4%	25,8%
Chỉ số tham chiếu (VN-Index)	40,9%	28,2%

### Phân bổ tài sản Quỹ theo nhóm ngành cổ phiếu và loại tài sản



(Dữ liệu tại ngày 31/12/2025)

5 cổ phiếu Quỹ đang nắm giữ có tỷ trọng cao nhất	% Giá trị tài sản ròng
Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MBB)	8,5%
Ngân hàng thương mại cổ phần Công Thương Việt Nam (CTG)	8,1%
Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát (HPG)	6,4%
Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới di động (MWG)	5,7%
Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (VCB)	5,6%

## ▶ QUỸ CỔ PHIẾU HÀNG ĐẦU



### MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Quỹ Cổ phiếu hàng đầu đầu tư vào các cổ phiếu thuộc rổ Chỉ số VN30 do Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh công bố định kỳ, nhằm đạt hiệu quả đầu tư bám sát tương đương mức sinh lời của Chỉ số VN30, với tỷ lệ sai lệch so với chỉ số tham chiếu (VN30) tối đa là 5,0%.



### HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

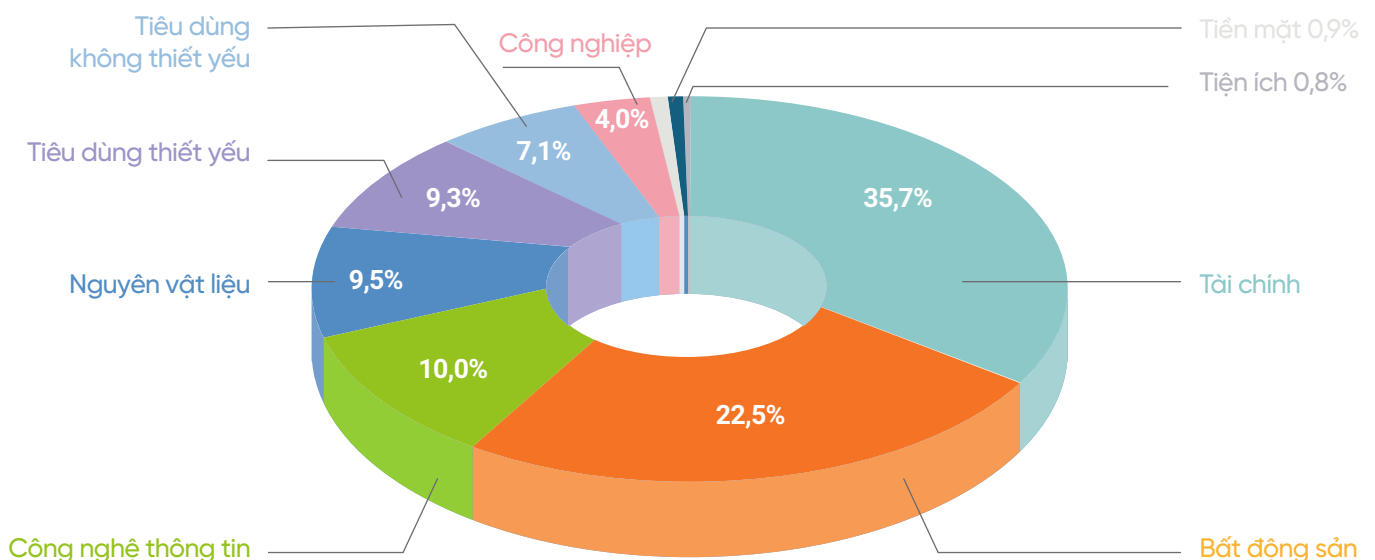
Quỹ Cổ phiếu hàng đầu được thành lập vào ngày 13 tháng 10 năm 2021. Trong năm 2025, Giá đơn vị quỹ đã tăng 51,8%, so với Chỉ số VN30 cùng giai đoạn ghi nhận mức tăng 51,0%.

Tỷ lệ sai lệch năm 2025 so với chỉ số tham chiếu (VN30) hiện ở mức thấp là 0,6%.

### Mức tăng trưởng Giá đơn vị quỹ

	Năm 2025	Từ khi thành lập (13/10/2021)
Quỹ Cổ phiếu hàng đầu	51,8%	34,0%
Chỉ số tham chiếu (VN30)	51,0%	34,9%

### Phân bổ tài sản Quỹ Cổ phiếu hàng đầu theo nhóm ngành cổ phiếu và loại tài sản



(Dữ liệu tại ngày 31/12/2025)

5 cổ phiếu Quỹ đang nắm giữ có tỷ trọng cao nhất	% Giá trị tài sản ròng
Công ty cổ phần tập đoàn Vingroup (VIC)	15,0%
Công ty cổ phần FPT (FPT)	10,0%
Công ty cổ phần tập đoàn Hòa Phát (HPG)	8,2%
Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới di động (MWG)	7,1%
Công ty cổ phần Tập đoàn Masan (MSN)	5,0%

## ▶ QUỸ BỀN VỮNG



### MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Quỹ Bền vững hướng tới đạt lợi nhuận mục tiêu và đảm bảo an toàn vốn thông qua danh mục đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định.



### HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

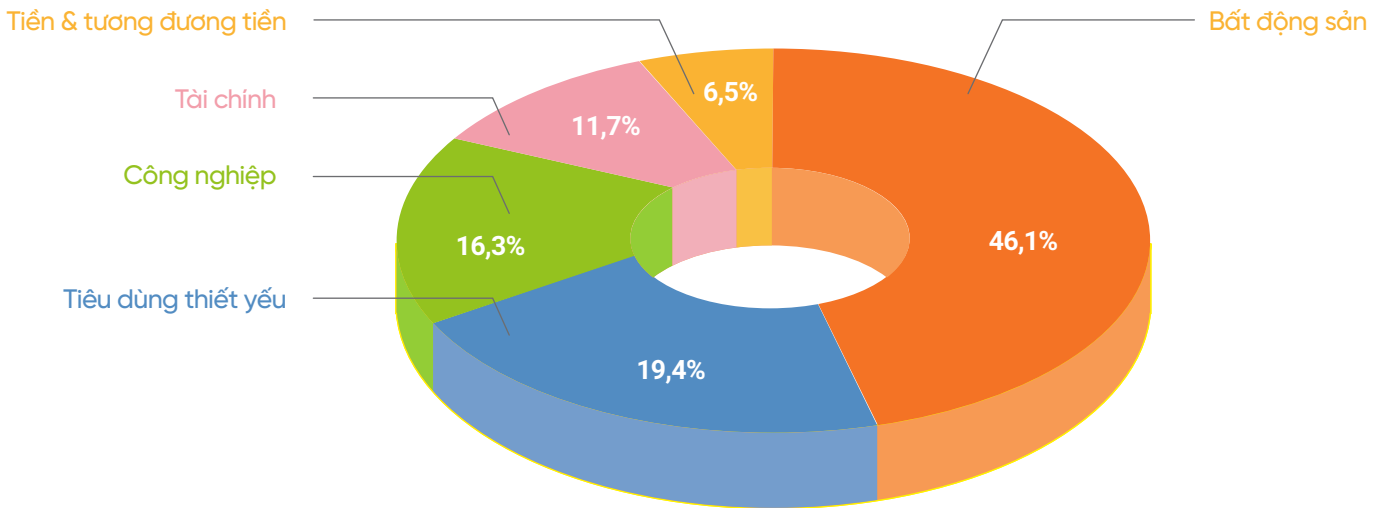
Quỹ Bền vững được thành lập vào ngày 13 tháng 10 năm 2021. Trong năm 2025, Giá đơn vị quỹ đã tăng 7,0%, cao hơn mức tỷ suất lợi nhuận tham chiếu là 4,7%. Hiệu quả hoạt động của Quỹ đã thể hiện vượt trội so với tỷ suất lợi nhuận tham chiếu trong cả quá trình hoạt động và kể từ khi thành lập.

#### Mức tăng trưởng Giá đơn vị quỹ

	Năm 2025	Từ khi thành lập (13/10/2021)
Quỹ Bền vững	7,0%	33,8%
Tỷ suất lợi nhuận tham chiếu <sup>(*)</sup>	4,7%	23,0%

(\*) Tỷ suất lợi nhuận tham chiếu là trung bình cộng của lãi suất tiền gửi khách hàng cá nhân kỳ hạn 12 tháng (lãi cuối kỳ) công bố bởi 4 Ngân hàng thương mại cổ phần Nhà nước.

#### Phân bổ tài sản Quỹ theo nhóm ngành cổ phiếu và loại tài sản



(Dữ liệu tại ngày 31/12/2025)

5 trái phiếu Quỹ đang nắm giữ có tỷ trọng cao nhất	% Giá trị tài sản ròng
Công ty cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (SBT)	18,1%
Công ty cổ phần Phát triển Nhà Bà Rịa – Vũng Tàu (HDC)	16,9%
Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP (BCM)	16,6%
Công ty cổ phần Tập Đoàn PC1 (PC1)	12,7%
Công ty cổ phần VinaLiving Holdings (VLH)	12,6%

## ▶ QUỸ TĂNG TRƯỞNG CHIẾN LƯỢC



### MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Quỹ Tăng trưởng chiến lược hướng tới mục tiêu tối ưu hóa tăng trưởng và ổn định thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng cao và tỷ suất cổ tức hấp dẫn.



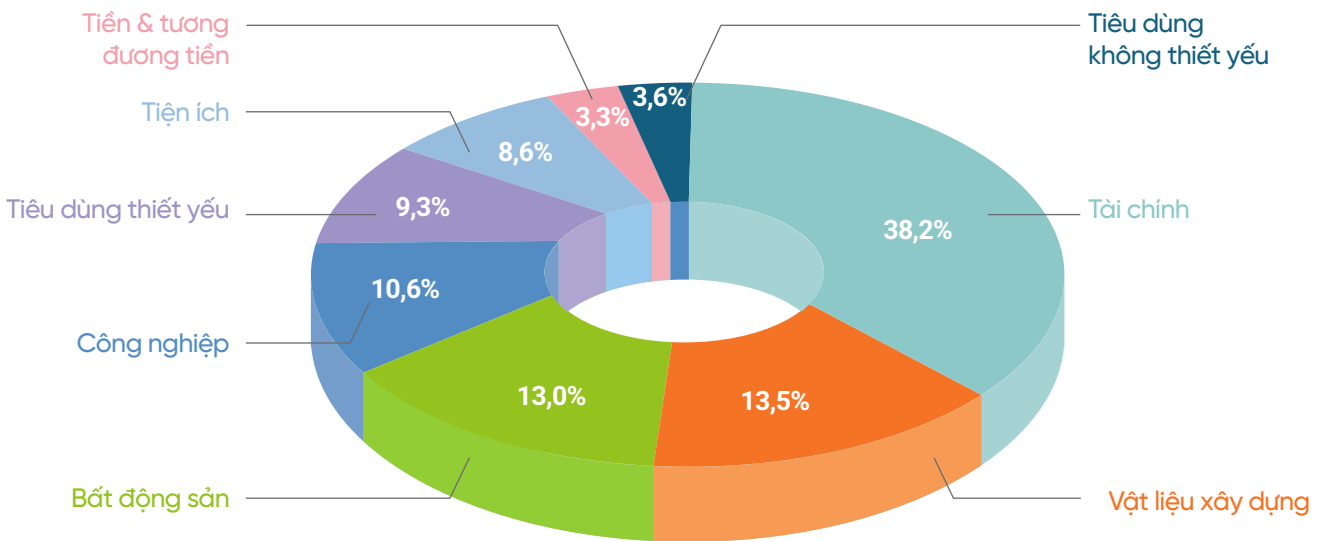
### HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Quỹ Tăng trưởng chiến lược được thành lập vào ngày 16 tháng 7 năm 2024. Trong năm 2025, Giá đơn vị quỹ đã tăng 13,8%, so với chỉ số tham chiếu VN-Index cùng giai đoạn ghi nhận mức tăng 40,9%.

#### Mức tăng trưởng Giá đơn vị quỹ

	2025	Từ khi thành lập (16/07/2024)
Quỹ Tăng trưởng chiến lược	13,8%	14,8%
Chỉ số tham chiếu (VN-Index)	40,9%	39,3%

#### Phân bổ tài sản Quỹ Tăng trưởng chiến lược theo nhóm ngành cổ phiếu và loại tài sản



(Dữ liệu tại ngày 31/12/2025)

5 cổ phiếu Quỹ đang nắm giữ có tỷ trọng cao nhất	% Giá trị tài sản ròng
Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPB)	7,5%
Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MBB)	7,3%
Công ty cổ phần Hàng tiêu dùng Masan (MCH)	7,3%
Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam (TCB)	6,9%
Công ty cổ phần Vinhomes (VHM)	6,0%

PHẦN  
**4**

# TRIỂN VỌNG NĂM 2026

Kinh tế vĩ mô

Thị trường chứng khoán

Thị trường tài sản có thu nhập cố định

Chính sách đầu tư năm 2026



## ► KINH TẾ VĨ MÔ

Bước sang năm 2026, nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng sẽ duy trì đà tăng trưởng vững chắc. Chính phủ đặt mục tiêu GDP tăng trưởng 10,0%, nhờ sự cộng hưởng của ba động lực: phục hồi của tiêu dùng nội địa, sự gia tăng đóng góp từ khu vực đầu tư công và tư nhân; và xuất khẩu sang Mỹ duy trì ổn định. Kế hoạch giải ngân đầu tư công năm 2026 được dự kiến sẽ tăng 20,0%–30,0%, đóng vai trò là lực đẩy cho tăng trưởng, hỗ trợ các lĩnh vực như bất động sản và tiêu dùng.

Tiêu dùng nội địa được dự báo sẽ phục hồi về mức tăng trưởng trước dịch Covid-19 từ giữa năm 2026, nhờ sự cải thiện của thu nhập hộ gia đình, và gia tăng tài sản tích lũy từ đà tăng của thị trường chứng khoán và bất động sản.

Xuất khẩu kỳ vọng tăng trưởng 8,0%, được hỗ trợ bởi nhu cầu ổn định từ thị trường Mỹ và môi trường chính sách tiền tệ nới lỏng tại các nền kinh tế lớn. Các mặt hàng chủ lực như điện tử, máy tính và công nghệ cao tiếp tục là điểm sáng trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam.

Song song với đó, các cải cách thuộc khuôn khổ “Đổi mới 2.0” và nỗ lực của Chính phủ trong việc tháo gỡ vướng mắc pháp lý trong lĩnh vực bất động sản đang góp phần củng cố tính nhất quán của chính sách vĩ mô, qua đó tạo nền tảng bền vững cho tăng trưởng dài hạn.

Dù môi trường lãi suất và tỷ giá có thể ghi nhận những biến động nhất định trong ngắn hạn, chính sách điều hành linh hoạt cùng dư địa hỗ trợ vẫn còn lớn sẽ giúp Chính phủ cân bằng hiệu quả giữa mục tiêu ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng, từ đó củng cố niềm tin vào triển vọng kinh tế của Việt Nam trong năm 2026 và các năm tiếp theo.



## ► THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Doanh nghiệp niêm yết được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực trong năm 2026, với mức tăng trưởng lợi nhuận bình quân khoảng 18,0%, đưa chỉ số giá trên lợi nhuận (P/E) dự phóng năm 2026 của VN-Index về khoảng 12 lần, là mức định giá tương đối hấp dẫn cho đầu tư dài hạn. Bối cảnh toàn cầu cũng được kỳ vọng sẽ ổn định và thuận lợi hơn đối với thị trường chứng khoán Việt Nam, khi phần lớn các nền kinh tế lớn vẫn duy trì chính sách tiền tệ nới lỏng.

Trong hai năm qua, khối ngoại đã bán ròng khoảng 9 tỷ USD trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tuy nhiên, có nhiều khả năng dòng vốn này sẽ đảo chiều khi Việt Nam được FTSE Russell chính thức nâng hạng lên thị trường mới nổi dự kiến vào tháng 9/2026. Bên cạnh đó, lực mua trong nước tiếp tục được hỗ trợ bởi sự gia tăng nhiều cổ phiếu chất lượng thông qua hoạt động phát hành công chúng lần đầu (IPO) và tiềm năng thoái vốn tại các doanh nghiệp nhà nước ở các ngành mà Nhà nước không cần sở hữu chi phối. Thị trường được ước tính sẽ có khoảng 20–25 thương vụ niêm yết mới trong vòng 3 năm tới và có thể bổ sung thêm vốn hóa khoảng 15–20 tỷ USD, tạo thêm cơ hội lựa chọn cho nhà đầu tư tổ chức và cá nhân khi tham gia thị trường.

## ► THỊ TRƯỜNG TÀI SẢN CÓ THU NHẬP CỐ ĐỊNH

So với mục tiêu 25,0% GDP vào năm 2030, thị trường trái phiếu doanh nghiệp vẫn còn dư địa tăng trưởng lớn và sẽ tiếp tục đóng vai trò là kênh huy động vốn trung – dài hạn quan trọng, góp phần giảm áp lực lên tín dụng ngân hàng và hỗ trợ tăng trưởng bền vững cho nền kinh tế.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp được dự đoán sẽ tiếp tục duy trì đà phục hồi trong năm 2026 xét về quy mô và giá trị phát hành mới.

Ngoài ra từ năm 2025, Chính phủ cũng đã tích cực ban hành các thông tư và nghị định mới nhằm tiếp tục hoàn chỉnh hành lang pháp lý, là tiền đề cho thị trường trái phiếu doanh nghiệp phát triển bền vững trong năm 2026.



## ► CHÍNH SÁCH ĐẦU TƯ NĂM 2026

Chính sách đầu tư của các Quỹ liên kết đơn vị trong năm 2026 vẫn bám sát theo các mục tiêu chiến lược ban đầu khi thành lập quỹ, cụ thể như sau:

- **Quỹ Tăng trưởng:** Tối đa hóa lợi nhuận trong đầu tư trung và dài hạn bằng cách đầu tư vào các cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam, kết hợp giữa đầu tư giá trị và tăng trưởng.
- **Quỹ Cổ phiếu hàng đầu:** Tập trung vào các cổ phiếu thuộc rổ Chỉ số VN30 do Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh công bố định kỳ, với mục tiêu bám sát hiệu suất sinh lời của Chỉ số VN30 với tỷ lệ sai lệch tối đa là 5,0%.
- **Quỹ Bền vững:** Mục tiêu đạt được lợi nhuận hấp dẫn và ổn định với trọng tâm là bảo toàn vốn lâu dài, danh mục đầu tư đa dạng vào các tài sản có thu nhập cố định trên thị trường Việt Nam.
- **Quỹ Tăng trưởng chiến lược:** Tối ưu hóa tăng trưởng và ổn định vốn đầu tư thông qua việc đầu tư vào các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng cao và tỷ suất cổ tức hấp dẫn.

Chúng tôi xin đảm bảo những thông tin trên là đúng sự thực.

Người lập

Bà Trương Thùy Trang

Chuyên gia tính toán

Ông Baek Jin Wook

Người kiểm soát

Bà Nguyễn Thanh Vân  
Kế toán trưởng

Người phê duyệt



Ông Hwang Jun Hwan  
Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc

PHẦN  
**5**

# GIỚI THIỆU VỀ HANWHA LIFE VIỆT NAM & CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Giới thiệu về Hanwha Life Việt Nam  
Giới thiệu về Công ty Quản lý Quỹ



## ▶ GIỚI THIỆU VỀ HANWHA LIFE VIỆT NAM

Công ty TNHH Bảo hiểm Hanwha Life Việt Nam được thành lập năm 2008, có Giấy phép thành lập và hoạt động số 51GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 12/6/2008. Là thành viên của tập đoàn Hanwha - một trong 7 tập đoàn lớn nhất Hàn Quốc <sup>(\*)</sup>, thuộc Top 500 tập đoàn kinh tế lớn nhất thế giới <sup>(\*\*)</sup> và Top 100 tập đoàn có tầm ảnh hưởng trên toàn cầu (2024)<sup>(\*\*\*)</sup> - Hanwha Life Việt Nam hiện là một trong những công ty bảo hiểm nhân thọ sở hữu tiềm lực tài chính mạnh tại thị trường Việt Nam, với số vốn điều lệ lên đến gần 4.900 tỷ đồng cùng tổng tài sản đạt hơn 21.700 tỷ đồng.

Với chiến lược phát triển bền vững và đặt khách hàng là trọng tâm trong kinh doanh, trong gần 18 năm hoạt động, Hanwha Life Việt Nam đã tận tâm phụng sự và bảo vệ hơn 1 triệu người dân Việt Nam trước những rủi ro, thông qua các giải pháp tài chính bảo vệ, tích lũy và đầu tư. Hanwha Life Việt Nam hiện sở hữu hơn 140 điểm phục vụ khách hàng trên cả nước, cùng đội ngũ hơn 40.700 tư vấn tài chính chuyên nghiệp. Việc mở rộng mạng lưới không chỉ giúp công ty tăng độ phủ, mà còn góp phần đưa các giải pháp bảo hiểm đến gần hơn với người dân, hỗ trợ khách hàng thuận tiện hơn trong quá trình tham gia bảo hiểm.

Hanwha Life Việt Nam cũng là một trong những công ty tích cực đóng góp vào sự phát triển vững mạnh của thị trường bảo hiểm nhân thọ, nâng cao nhận thức và niềm tin của người dân về bảo hiểm bằng cam kết và nỗ lực trở thành công ty bảo hiểm Hàn Quốc được tin nhiệm nhất Việt Nam. Ghi nhận những kết quả hoạt động hiệu quả, Hanwha Life Việt Nam đã nhận hàng loạt giải thưởng danh giá như: "Top 10 Công ty Bảo hiểm uy tín" 9 năm liên tiếp (2017-2025), "Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam" và "Top 500 doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam" 6 năm liên tiếp (2020-2025) do Vietnam Report công bố; "Nơi làm việc tốt nhất châu Á" (2022-2025) 4 năm liên tiếp do HR Asia vinh danh;...

Bên cạnh đó, năm 2025, Hanwha Life Việt Nam tích cực triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng cuộc sống, đầu tư kiến tạo giá trị lâu dài cho cộng đồng, thông qua 3 mũi nhọn gồm: Bảo vệ trẻ em, Thúc đẩy giáo dục và Chăm lo sức khỏe cộng đồng. Những đóng góp thiết thực và quan trọng đã giúp Hanwha Life Việt Nam lần thứ 5 liên tiếp (2021-2025) được vinh danh là "Doanh nghiệp vì cộng đồng" do tạp chí The Saigon Times bình chọn.

(\*) Theo công bố của Ủy ban Thương mại Công bằng Hàn Quốc - Korea Fair Trade Commission, 2022

(\*\*) Theo Bảng xếp hạng Fortune Global, 2024

(\*\*\*) Tạp chí TIME bình chọn và công bố vào Tháng 5, 2024



## ▶ GIỚI THIỆU VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

VinaCapital

### VINACAPITAL

Công ty quản lý quỹ VinaCapital (VCFM) được thành lập với Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 31/UBCK-GP do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước Việt Nam (UBCKNN) cấp ngày 14 tháng 4 năm 2008, có trụ sở đăng ký tại Tầng 17, Tòa nhà Sunwah, số 115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

VinaCapital (<https://vinacapital.com/>) hiện là một trong những tập đoàn đầu tư và quản lý tài sản hàng đầu tại Việt Nam với tổng giá trị gần 4 tỷ USD. VinaCapital có chuyên môn sâu rộng về tất cả các loại hình tài sản tại Việt Nam. Ngoài quỹ đầu tư dạng đóng VinaCapital Vietnam Opportunity Fund Limited (VOF) được niêm yết trên sàn giao dịch chính của thị trường chứng khoán Luân Đôn, VinaCapital đang quản lý các quỹ mở, quỹ ETF, các tài khoản ủy thác và quỹ đầu tư nội địa phục vụ nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Giai đoạn 2018–2020 và 2023–2025, VinaCapital liên tiếp được vinh danh là Nhà Quản lý Quỹ Xuất sắc Nhất tại Việt Nam (“Best Fund House – Vietnam”) do tạp chí uy tín Asia Asset Management bình chọn. Bên cạnh đó, VinaCapital đang hợp tác với các đối tác quốc tế để đầu tư vào các lĩnh vực khách sạn, đầu tư công nghệ và năng lượng.

Là một nhà đầu tư có trách nhiệm, VinaCapital luôn ưu tiên đầu tư vào các hoạt động đóng góp vào sự phát triển bền vững của Việt Nam. VinaCapital hiện là thành viên sáng lập Viện Nghiên cứu Phát triển Kinh tế Tuần hoàn nhằm hỗ trợ và thúc đẩy các sáng kiến về môi trường và phát triển kinh tế bền vững.

KIMVN

### KIM VIỆT NAM

KIM tham gia vào thị trường Việt Nam từ năm 2006 với tư cách văn phòng đại diện của Korea Investment Management (“KIM”). Năm 2020, Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam chính thức được thành lập với giấy phép hoạt động số 59/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 01/10/2020 bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam, với trụ sở đăng ký tại Tầng 6, Tòa nhà The Mett, 15 Trần Bạch Đằng, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

KIM Việt Nam tự hào là một phần của tập đoàn mẹ Korea Investment Holdings (“KIH”), hiện đang quản lý hơn 327 tỷ USD tài sản toàn cầu. Công ty hiện quản lý nhiều Quỹ và danh mục ủy thác, tất cả đều tập trung đầu tư 100% vào thị trường chứng khoán Việt Nam, thể hiện niềm tin và cam kết mạnh mẽ của KIM Việt Nam đối với tiềm năng phát triển của nền kinh tế Việt Nam. Tận dụng mạng lưới các công ty thành viên của KIH trên toàn cầu, KIM sở hữu kinh nghiệm và kiến thức sâu rộng về thị trường Việt Nam và khu vực.

Thông qua quá trình nghiên cứu tỉ mỉ, quản lý rủi ro chặt chẽ, và thực hiện các chiến lược đầu tư kỹ lưỡng, KIM luôn hướng tới việc mang lại thành công bền vững cho khách hàng, với tầm nhìn dài hạn trong từng quyết định.

# THÔNG TIN CÔNG TY

## Tập đoàn Hanwha

**175 Tỷ USD**

Tổng giá trị tài sản<sup>(1)</sup>

**TOP 7**

Tập đoàn hàng đầu Hàn Quốc<sup>(2)</sup>



**TOP 500**

Tập đoàn kinh tế lớn nhất thế giới<sup>(3)</sup>

**TOP 100**

Công ty có ảnh hưởng nhất thế giới<sup>(4)</sup>

## Hanwha Life

**Từ 1946**

Công ty Bảo hiểm nhân thọ lâu đời nhất tại Hàn Quốc

**109 Tỷ USD**

Tổng giá trị tài sản<sup>(1)</sup>



**Xếp hạng tín nhiệm "AAA"**

về năng lực chi trả bảo hiểm<sup>(5)</sup>

**Mạng lưới toàn cầu**

Hàn Quốc, Việt Nam, Indonesia, Mỹ, Singapore, Nhật Bản<sup>(6)</sup>

## Hanwha Life Việt Nam

**2008**

Chính thức thành lập công ty

**Gần 4.900**

Tỷ đồng  
Vốn điều lệ<sup>(7)</sup>



**Hơn 140**

Văn phòng và Trung tâm dịch vụ KH trên toàn quốc<sup>(5)</sup>

**Hơn**

**1.100.000**

Khách hàng được bảo vệ<sup>(8)</sup>

## CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU CỦA HANWHA LIFE VIỆT NAM



(1) Tính đến 2024; (2) Theo công bố của Ủy ban Thương mại Công bằng Hàn Quốc - Korea Fair Trade Commission, 2024; (3) Theo Bảng xếp hạng Fortune Global, 2024; (4) Theo công bố của Tạp chí TIME, 2024; (5) Theo Korea Ratings, 2025; (6) Tính đến tháng 01/2026; (7) Giấy phép thành lập và hoạt động số 51GP/KDBH do Bộ Tài Chính cấp ngày 12/06/2008; (8) Tính đến hết 2025.

## CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM HANWHA LIFE VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 14, Số 81 - 85 Hàm Nghi, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh | [hanwhalife.com.vn](http://hanwhalife.com.vn) | 1900 55 55 22

[Facebook](#) Hanwha Life Việt Nam | [Zalo](#) Hanwha Life Vietnam | [YouTube](#) Hanwha Life Vietnam | [Instagram](#) hanwhalife\_vietnam